

Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ.

Mỏ Cày Bắc, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 129/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Văn Minh T**, Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị **Lê Thị Cẩm N**, Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Lê Thị Cẩm N thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Lê Thị Cẩm N thống nhất sau khi ly hôn chị Lê Thị Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trí N, sinh ngày 11/3/2012 và Nguyễn Tuệ T3, sinh ngày 14/5/2016, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không yêu cầu.

1.3 Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Lê Thị Cẩm N khai không có nên không xem xét.

1.4 Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Lê Thị Cẩm N khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Minh T và chị Lê Thị Cẩm N chịu 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà anh T và chị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004580 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Anh Nguyễn Văn Minh T (01 bản);
- Chị Lê Thị Cẩm N (01 bản);
- UBND xã Thanh Tân (01 bản);
- VKSND huyện Mô Cày Bắc (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mô Cày Bắc (01 bản);
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp (03 bản).

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Diễm**